

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Gói thầu thi công xây dựng.
- Công trình: Cầu Tân Mỹ, xã Tân Mỹ.
- Khối lượng trong bảng tiên lượng là khối lượng bao gồm cả việc cung cấp vật liệu, biện pháp thi công, công tác đảm bảo giao thông và các hạng mục công trình phụ (các chi phí kiểm tra, kiểm định chất lượng,..) theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, phục vụ cho thi công.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án khu vực Ba Tri.
- Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Cầu dài 38,2m gồm 3 nhịp bằng BTCT vĩnh cửu, tải trọng thiết kế HL93, khổ cầu rộng 6,5m, khoảng thông thuyền BxH=9,0x2,5m; đường vào cầu dài: mố A dài 107,60m, mố B dài 94,19m, mặt đường rộng 5,5m, nền đường rộng 7,5m, lề đường rộng mỗi bên 1,0m, taluy 1:1,5 và hệ thống đảm bảo an toàn giao thông theo qui định.

* Phần cầu chính:

- Cầu gồm 3 nhịp, mỗi nhịp gồm 5 dầm dọc bằng BTCT DUL I550 dài 12,5m, khoảng cách giữa hai dầm 1,40m, bố trí 3 dầm ngang ở 2 đầu và giữa nhịp bằng BTCT đá 1x2 B22,5 (M300) đổ tại chỗ; bản mặt cầu bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300) dày 17,5cm; lớp phủ bản mặt cầu bằng bê tông đá 0,5x1, B22,5 (M300) dày trung bình 5cm; bố trí lỗ thoát nước bằng ống sắt tráng kẽm Ø100; khe co giãn dạng ray; gờ lan can bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300); lan can bằng thép hình mạ kẽm; gối cầu bằng cao su, đặt trên bệ đá kê gối bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300).

- Mố cầu bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300) đổ tại chỗ, được đặt trên hệ cọc gồm 09 cọc BTCT đá 1x2, B22,5 (M300) tiết diện 0,35x0,35m dài dự kiến 29,5m; sau mố bố trí bản quá độ bằng BTCT đá 1x2 B20 (M250); gia cố mái taluy đường vào cầu sau mố bằng tấm bê tông đá 1x2 B15 (M200). Bố trí tường chắn đất mố A phía phải 23,6m, phía trái 15m và mố B dài 23,6m, tường chắn bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B15 (M200), lớp bê tông đá 1x2, B12,5 (M150), trên nền gia cố cừ tràm gốc Ø (8-10), ngọn Ø≥3,5cm, L=4m tiêu chuẩn 16 cây/m².

- Trụ cầu dạng trụ dài cao, mũ trụ là hình thang có đáy nhỏ 1,7m, đáy lớn 2,0m, cao 1,3m, dài 6,5m bằng BTCT đá 1x2, B22,5 (M300) đặt trên hệ cọc gồm 16 cọc BTCT đá 1x2, B22,5 (M300) tiết diện 0,35x0,35m dài dự kiến 35,4m.

- Phần đường vào cầu: Đắp cát tôn cao nền đường đến cao trình thiết kế từng lớp $K \geq 0,95$, 30cm trên cùng $K \geq 0,98$; tán lề bằng đất dính rộng 1,0m mỗi bên, $K \geq 0,90$, độ dốc 4%, mái taluy 1:1,5; cán CPDD loại 1 $D_{max} = 37,5\text{mm}$ dày 18cm, rộng 5,5m, $K \geq 0,98$, $E1 \geq 64,91\text{ Mpa}$; cán đá 4x6 chèn đá dăm dày 18cm, rộng 5,5m, $Ech \geq 105,77\text{ Mpa}$; láng nhựa 2 lớp, tiêu chuẩn nhựa 3kg/m²;

- Phần an toàn giao thông: cấm cọc tiêu, biển báo, vượt nôi đường te, đường dân sinh tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam QCVN 39:2020/BGTVT.

2. Thời gian thực hiện gói thầu: 180 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng kể từ ngày khởi công: Tối đa 180 ngày, kể ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ các công việc của gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt, được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng qui định của pháp luật.

Thời gian thực hiện hợp đồng tính bằng ngày, thời gian này được tính từ ngày ký hợp đồng chính thức đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng, trong đó kể cả các ngày nghỉ theo luật lao động, các ngày nghỉ do mưa bão và các điều kiện thời tiết xấu khác gây nên (nếu có xảy ra phải được chủ đầu tư xác nhận).

Tiến độ thi công xây lắp công trình là một phần của hồ sơ thiết kế tổ chức thi công mà nhà thầu phải nộp và là yếu tố cạnh tranh của nhà thầu. Nhà thầu căn cứ vào tiến độ yêu cầu của Bên mời thầu, căn cứ vào năng lực của mình và các yếu tố cạnh tranh để quyết định tiến độ tối ưu trên cơ sở đảm bảo thời gian yêu cầu kỹ thuật đưa vào HSĐT của mình.

Bảng tiến độ thi công nêu rõ và cụ thể từng hạng mục phải bao gồm cả biểu đồ nhân lực để hoàn tất công trình theo tiến độ thi công mà nhà thầu đã dự kiến. Biểu đồ này được Bên mời thầu sử dụng để đánh giá HSĐT.

Nếu nhà thầu trúng thầu, sau khi thương thảo hợp đồng nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư biểu đồ tiến độ thi công (biểu đồ tiến độ ngang), điều động nhân lực, máy móc thi công chính thức để chủ đầu tư làm cơ sở theo dõi giám sát quá trình thực hiện hợp đồng theo tiến độ đã đề ra.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu chung.

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp

luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Áp dụng theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;
2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;
3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);
4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;
5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;
6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);
7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;
8. Yêu cầu về an toàn lao động;
9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;
10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;
11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;
12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu,.

Nhà thầu phải đảm bảo thi công theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt và phạm vi gói thầu đã được cung cấp (kèm theo tập thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và tập chỉ dẫn kỹ thuật thi công).

Áp dụng các Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và các quy định có hiệu lực hiện hành.

Biện pháp thi công trong quá trình thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo HSDT, HSMT và các cam kết khác trong quá trình thương thảo hợp đồng.

Chủng loại vật tư, vật liệu, thiết bị cũng như thuyết minh kỹ thuật thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu kỹ thuật được nêu dưới đây.

Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

Trường hợp đặc biệt cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

2. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình (nhà thầu tuân thủ theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt):

Các nội dung về kỹ thuật gồm: tổ chức mặt bằng công trình, giải pháp kỹ thuật thi công, biện pháp tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm chất lượng, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, bảo hành,... của các hạng mục, cấu kiện công trình, vật liệu xây dựng... phải được thi công đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng, và các quy định khác có liên quan hiện hành.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng để áp dụng:
- + Điều lệ báo hiệu đường bộ theo QCVN 41: 2016/BGTVT.
- + Tiêu chuẩn thi công & nghiệm thu đóng, ép cọc TCVN 9394: 2012.
- + Quy trình thi công & nghiệm thu cầu cống 22TCN 266-2000.
- + Đối với các kết cấu BT và BTCT tuân thủ theo quy phạm thi công và nghiệm thu kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối TCVN 4453:1995.
- + Nền đường thi công và nghiệm thu theo tiêu chuẩn TCVN 9436: 2012.
- + Công tác đất thi công và nghiệm thu TCVN 4447: 2012.
- + Thi công nghiệm thu cấp phối đá dăm TCVN 8859: 2011.
- + Mặt đường láng nhựa thi công và nghiệm thu theo TCVN 8863-2011.
- Tiêu chuẩn thi công & nghiệm thu mặt đường đá dăm nước TCVN 9405-2012;
- Thông tư số 27/2014/TT-BGTVT ngày 28/07/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý chất lượng vật liệu nhựa đường sử dụng trong xây dựng công trình giao thông;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT;
- Cùng các qui trình, qui phạm, tiêu chuẩn ngành, các quy định kỹ thuật khác hiện hành của Bộ GTVT.
- Các quy trình trên là các quy trình áp dụng một số công việc điển hình của gói thầu. Trong quá trình triển khai HSDT và thực hiện Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định có liên quan đến việc triển khai dự án đảm bảo chất lượng và được tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định của Pháp luật. Trong trường hợp có tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới thay thế đã có hiệu lực thì các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới này sẽ thay thế tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm ở trên nhà thầu có trách nhiệm cập nhật vào đề xuất kỹ thuật của E-HSDT.

3. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công:

3.1. Tổ chức công trường

- Bố trí mặt bằng tổ chức thi công. Trên mặt bằng phải thể hiện rõ ràng các nội dung tổ chức thi công, bố trí mặt bằng tổ chức thi công công trình: lán trại, phòng thí nghiệm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.

- Nhà thầu lập biện pháp tổ chức thi công mô tả chi tiết thực hiện việc xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn các phần sau:

- + Công tác chuẩn bị và tổ chức mặt bằng thi công;
- + Tiếp nhận mặt bằng công trình;
- + Vị trí lán trại tạm và các mặt bằng phục vụ cho quá trình thi công.
- + Đề xuất về biện pháp giám sát và quản lý chất lượng.
- + Đưa ra các kế hoạch khai thác, cung cấp vật liệu (cát, đá, thép, xi măng ...) và kế hoạch lưu kho các loại vật liệu.
- + Tổ chức công trường;
- + Biển báo thi công.
- + Cấp điện, cấp nước thi công.
- + Các vấn đề khác có liên quan

3.2. Bộ máy quản lý, chỉ huy công trường

- Nhà thầu vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chung từ công ty đến công trường.

- Thuyết minh chỉ dẫn sơ đồ bộ máy.

- Nêu những nét cơ bản về quyền hạn, trách nhiệm của các bộ phận chủ chốt của công ty đối với công trường.

- Mô tả quan hệ chính giữa Trụ sở chính với bộ máy chỉ huy công trường. Đặc biệt lưu ý đến các quan hệ, thẩm quyền giải quyết khi có các sự cố.

- Nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn sẽ được giao cho một số cán bộ chủ chốt tại hiện trường; Chỉ huy công trường; Phụ trách kỹ thuật thi công tại hiện trường; Phụ trách hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường; Đội trưởng, tổ trưởng;....

3.3. Tiến độ thi công và tiến độ thực hiện hợp đồng

- Nhà thầu đề xuất cụ thể tiến độ thi công chi tiết kèm theo biểu đồ tiến độ chi tiết theo dạng biểu đồ (tiến độ thời gian) trong đó nêu cụ thể chi tiết các công việc theo mẫu số 1A (Webform trên Hệ thống) hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, biểu đồ nhân lực, vật tư, vật liệu và máy thi công.

3.4. Kiểm tra chất lượng các hạng mục:

- Yêu cầu kỹ thuật đòi hỏi thực hiện thi công tuân thủ theo các tiêu chuẩn qui phạm nhà nước về công tác xây dựng đã qui định trong Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam do Bộ Xây dựng ban hành và các chỉ định kỹ thuật trong bản vẽ thi công.

- Việc kiểm tra chất lượng công trình được tiến hành khi Nhà thầu thông báo đề nghị nghiệm thu các phần công việc để chuyển tiếp giai đoạn thi công hoặc kết thúc công tác xây lắp của hạng mục công trình, hoặc theo yêu cầu của Chủ đầu tư

khi trong quá trình thi công giám sát kỹ thuật thi công thấy không đảm bảo và tin cậy về mặt kỹ thuật.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng sản phẩm mình đã thi công và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, chứng chỉ vật liệu, bán thành phẩm cấu thành hạng mục công trình trước khi chuyển giao đoạn thi công bằng văn bản có xác nhận của đơn vị có chức năng. Các số liệu nêu trên là một trong các căn cứ để nghiệm thu công trình.

- Nhà thầu phải thực hiện bất kỳ những việc kiểm tra và thí nghiệm cần thiết khác dưới sự chỉ đạo của Chủ đầu tư khi xem xét thấy cần thiết để bảo đảm chất lượng công trình.

- Khi kiểm tra chất lượng công trình, nếu kết quả không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật thì Nhà thầu phải sửa chữa hoặc tháo dỡ làm lại sản phẩm đó bằng chính kinh phí của mình.

- Ngoài ra phải tuân theo những quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy cũng như các tiêu chuẩn khác có liên quan do Nhà nước ban hành.

- Theo hợp đồng, nhà thầu phải chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ máy móc, thiết bị, vật liệu xây dựng, công nhân.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm khảo sát hiện trường, kiểm tra, xác định toàn bộ các kích thước, cao độ và điều kiện làm việc trước khi thi công;

- Nhà thầu phải phối hợp với các nhà thầu phụ (nếu có) trong các vấn đề theo đúng chỉ định của bản vẽ kỹ thuật;

- Trong quá trình thi công, nhà thầu cần báo cho Chủ đầu tư và cơ quan thiết kế biết về những vấn đề còn chưa rõ ràng trong hồ sơ thiết kế để xử lý;

- Trong quá trình thi công, những thay đổi về thiết kế và những công tác phát sinh ngoài thiết kế phải được sự đồng ý của chủ đầu tư và phải được ghi chép, vẽ chi tiết, lưu giữ để làm cơ sở thanh toán hợp đồng, lập hồ sơ hoàn công sau khi nghiệm thu và đưa vào sử dụng;

- Toàn bộ quá trình thi công, phải tiến hành các công tác nghiệm thu từng đợt đối với các khối lượng lớn hoặc trước khi chuyển giao đoạn thi công theo kế hoạch và trình tự thi công đã thỏa thuận trong hợp đồng. Toàn bộ các biên bản nghiệm thu từng đợt và biên bản nghiệm thu bàn giao sử dụng phải được giữ để làm cơ sở lập hồ sơ hoàn công sau này;

- Vật liệu xây dựng và chất lượng sản phẩm phải đạt yêu cầu tốt nhất và phải thỏa mãn các quy định của yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn qui phạm. Trong trường hợp không có các quy định và Tiêu chuẩn của Việt Nam thì phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế tương đương do nhà thầu đề xuất và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư, cơ quan thiết kế và kỹ sư giám sát chất lượng.

- Vật tư phải có phiếu kiểm nghiệm đạt chất lượng mới được đưa vào thi công.

- Nhà thầu cần thực hiện đúng cam kết như trong hợp đồng về chất lượng, giá và thời gian, đảm bảo thi công đúng thiết kế, các vấn đề phát sinh phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý mới thực hiện.

- Từng phần phải được tổ chức nghiệm thu, nhất là phần khuất.

- Nhà thầu phải có tiến độ thi công cụ thể để theo dõi, phần đầu hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.
- Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ đóng thuế và bảo hành công trình theo qui định.
- Tất cả các công việc phải được hoàn thành đúng hạn, không có sai sót và phải được sự chấp thuận của kỹ sư giám sát chất lượng.
- Trong quá trình thi công, yêu cầu nhà thầu phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị giám sát, đơn vị thiết kế để đảm bảo cho công tác thi công và nghiệm thu.
- Chất lượng công trình thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây, Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng và các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

3.5. Trao đổi công việc :

- Mọi kiến nghị, yêu cầu của Nhà thầu liên quan đến xây lắp công trình đối với Chủ đầu tư đều phải thực hiện bằng văn bản và phải lưu trữ trong hồ sơ.
- Các quyết định giải quyết các kiến nghị, yêu cầu của Nhà thầu, các quyết định chỉ đạo của Chủ đầu tư hoặc người được ủy quyền giải quyết cũng phải bằng văn bản.
- Chỉ có Chủ đầu tư hoặc người được ủy quyền (bằng văn bản) mới có quyền đưa ra các chỉ thị, quyết định đối với Nhà thầu.

3.6. Khắc phục các khuyết tật trong thi công

- Các khuyết tật (nếu có) phải được đánh giá mức độ khuyết tật, có thể khắc phục/ khôi phục công trình bằng các sản phẩm mới phù hợp với yêu cầu của tài liệu hợp đồng
- Các giải pháp khắc phục phải đảm bảo chất lượng sau khắc phục đạt yêu cầu kỹ thuật được TVGS chấp thuận
- Khi khắc phục các khuyết tật cần sử dụng các biện pháp, dụng cụ phù hợp, không dẫn đến việc làm hư hại đến công trình, bộ phận công trình lân cận hoặc liên quan.

4. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử): Yêu cầu về vật liệu, vật tư và thiết bị xây lắp sử dụng cho gói thầu

4.1. Vật tư, vật liệu phục vụ thi công

- Tất cả vật tư, vật liệu, cấu kiện, bán thành phẩm đưa vào công trình sử dụng đều là mới và phải được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình và phải đúng theo quy định về tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam. Những mặt hàng nào không được nghiệm thu phải được Nhà thầu đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.
- Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị sẽ được sử dụng, lắp đặt cho gói thầu (kèm theo cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp theo yêu cầu nêu tại chương III), trong đó nêu các thông tin:
 - + Tên, chủng loại, thương hiệu.

- + Ký, mã hiệu (nếu có).
- + Đặc tính kỹ thuật.
- + Tính năng kỹ thuật.
- + Tiêu chuẩn chất lượng.
- + Trình độ công nghệ sản xuất.
- + Hệ thống quản lý chất lượng chế tạo sản phẩm.
- Các vật tư, vật liệu cần phải được tổ chức quản lý chất lượng và tiến hành thử nghiệm theo quy định hiện hành tại các cơ sở thí nghiệm hợp chuẩn và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.
- Nhà thầu đề xuất phòng thí nghiệm vật liệu dự kiến sử dụng kèm theo tài liệu chứng minh khả năng huy động, năng lực, kinh nghiệm của phòng thí nghiệm được đề xuất.

4.2. Nhân lực huy động phục vụ thi công

- Nhà thầu phải lập danh sách ban chỉ huy và dự kiến số lượng cán bộ, công nhân dự kiến huy động cho gói thầu có bằng cấp, chứng chỉ, trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của gói thầu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về lao động, đảm bảo thi công đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng.

4.3. Máy và thiết bị huy động phục vụ thi công

- Máy và thiết bị huy động phục vụ thi công của Nhà thầu phải còn hoạt động tốt, đảm bảo an toàn lao động và các quy định về đăng ký, đăng kiểm khi vận hành.
- Lập danh mục máy móc thiết bị thi công với đầy đủ các thông tin: Tên, Mã hiệu, xuất xứ, công suất; Đặc tính kỹ thuật; Chất lượng hiện tại, sở hữu của nhà thầu hay đi thuê.
- Thuyết minh về khả năng đáp ứng mức độ cơ giới hoá tự động hoá của các thiết bị do nhà thầu đưa vào để nâng cao chất lượng và tiến độ của gói thầu.
- Nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, máy móc, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình và coi đây là một phần của hồ sơ nghiệm thu.

5. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có): Bảo hành công trình 12 tháng kể từ ngày bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

6. Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ (nếu có).

- Nhà thầu phải xây dựng phương án về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công trong và ngoài công trường.
- Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động.
- Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công.
- Bảo vệ an ninh công trường, có quy chế quản lý nhân lực, thiết bị.
- Chủ đầu tư không chịu trách nhiệm về các thiệt hại gây ra bởi cháy nổ do lỗi của nhà thầu không tuân thủ các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ.
- Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho người, thiết bị của đơn vị mình và cho người và tài sản của nhân dân trên địa bàn thi công

và các tài sản công cộng khác.

- Nhà thầu phải tập kết vật tư, vật liệu và các trang thiết bị, các vật dễ cháy nổ cách xa các nguồn gây cháy như nguồn điện,...

- Tuân thủ qui định về phòng cháy chữa cháy PCCC trong thi công xây dựng và các hạng mục về PCCC phải tuân thủ thực hiện theo các quy định hiện hành.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường.

a. Bảo đảm vệ sinh, an toàn cho môi trường xung quanh công trường xây dựng

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn thiện lại các công trình kiến trúc xây dựng hoặc các công trình khác của cá nhân hoặc đơn vị có liên quan mà trong quá trình thi công đã bị hư hỏng. Có thuyết minh và đề xuất phương án tập kết và xử lý phế thải xây dựng khi phá dỡ công trình. Đồng thời phải kịp thời thu dọn mặt bằng thi công, thu dọn các vật liệu thừa và các loại chất thải của quá trình thi công cũng như thiết bị, dụng cụ, lán trại tạm.

- Giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động: Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, vật liệu phế thải, đất đá ... phải có thùng xe được che chắn kín và giăng buộc vững, để tránh rơi đổ vật được vận chuyển xuống đường.

- Chống bụi: Khi thi công những công trình gần đường giao thông hoặc khu dân cư phải được che, chắn để chống bụi hoặc rơi vật liệu xuống đường, hoặc nhà.

- Chống ồn rung động quá mức: Khi sử dụng các biện pháp thi công cơ giới phải lựa chọn giải pháp thi công thích hợp với đặc điểm, tình hình, vị trí của công trường.

- Đối với công trường, xung quanh có nhiều nhà dân và hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, phải ưu tiên chọn giải pháp thi công nào gây ra tiếng ồn và rung động nhỏ nhất.

b. Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng, cây xanh hiện có

- Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng

- Trong suốt quá trình thi công, đơn vị thi công không được gây ảnh hưởng xấu tới hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng hiện có.

- Những công trường có hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng đi qua, đơn vị thi công phải có biện pháp bảo vệ để hệ thống này hoạt động bình thường. Chỉ được phép thay đổi, di chuyển hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng sau khi đã có văn bản của cơ quan quản lý hệ thống công trình này cho phép thay đổi, di chuyển, cung cấp sơ đồ chỉ dẫn cần thiết của toàn hệ thống, và thỏa thuận về biện pháp tạm thời để duy trì các điều kiện bình thường cho sinh hoạt và sản xuất của dân cư trong vùng.

- Bảo vệ cây xanh: Đơn vị thi công có trách nhiệm bảo vệ tất cả các cây xanh đã có trong và xung quanh công trường. Việc chặt hạ cây xanh phải được phép của cơ quan quản lý cây xanh.

c. Biện pháp quản lý chất thải rắn.

- Quản lý chất thải rắn xây dựng;

- Quản lý chất thải rắn sinh hoạt

8. Yêu cầu về an toàn lao động.

a. Nhà thầu phải có phương án tổ chức và các biện pháp cụ thể sẽ áp dụng để đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công công trình bao gồm các nội dung:

- Tổ chức công tác đảm bảo an toàn lao động trong thời gian thi công.
- Đảm bảo an toàn lao động cho người và phương tiện trực tiếp tham gia thi công.
- Đảm bảo an toàn lao động cho người thứ ba.
- Các vị trí nguy hiểm, có thể xảy ra tai nạn, Nhà thầu phải bố trí biển thông báo, quây rào.

b. Cán bộ, công nhân làm việc trong công trường phải thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn lao động, có đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, quần áo, ủng, mũ bảo hộ và các thiết bị cần thiết khác.

- Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu tối thiểu sau: An toàn cho người, thiết bị trong suốt quá trình chuẩn bị và thi công công trình; An toàn cho công trình đang xây dựng và các công trình lân cận.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý cùng các phí tổn về việc đề xảy ra tai nạn trên công trình.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm lao động và các chế độ khác theo quy định hiện hành như:

- + Thời gian làm việc và nghỉ ngơi.
- + Chế độ lao động nữ và lao động chưa thành niên.
- + Chế độ bồi dưỡng độc hại.
- + Chế độ trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân.
- + Mua bảo hiểm lao động cho cán bộ, công nhân.
- Phải có biện pháp cải thiện điều kiện lao động cho công nhân.
- + Giảm nhẹ các khâu lao động thủ công nặng nhọc.
- + Ngăn ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các yếu tố nguy hiểm độc hại gây sự cố, tai nạn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe hoặc gây bệnh nghề nghiệp.

- Phải thực hiện các quy định về quy phạm kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động. Có sổ nhật ký an toàn lao động và thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, khai báo, điều tra phân tích nguyên nhân tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Công nhân làm việc trên công trường phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công việc được giao về tuổi, giới tính, sức khỏe, trình độ bậc thợ.

- Mọi công nhân làm việc trên công trường phải được trang bị và sử dụng đúng các phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với tính chất của công việc, đặc biệt đối với các trường hợp làm việc ở những nơi nguy hiểm như: trên cao, nơi có nguy cơ tai nạn về điện, về cháy, nổ, nhiễm khí độc ...

- Đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của người lao động: nhà vệ sinh, nhà tắm, nơi trú mưa, nắng; nhà ăn và nghỉ giữa ca, nước uống đảm bảo vệ sinh, nơi sơ cứu và phương tiện cấp cứu tai nạn.

- Nhà thầu phải có tính toán về an toàn về biện pháp tổ chức thi công chi tiết và các kết cấu phụ trợ, các thiết bị chống đỡ, neo giữ... phục vụ thi công. Khi thấy cần thiết, Tư vấn giám sát được quyền yêu cầu Nhà thầu chứng minh về tính an toàn của biện pháp tổ chức thi công của mình bằng các tính toán cụ thể.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công.

Nhà thầu phải đề xuất biện pháp huy động và bố trí nhân lực, thiết bị thi công trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ tổ chức thi công trình Bên mời thầu duyệt sau khi trúng thầu.

a. Huy động nhân lực:

Nhà thầu đệ trình Chủ đầu tư phê duyệt danh sách nhân lực về trình độ chuyên môn, vị trí được bố trí của từng người được huy động đến công trường trong đó nêu rõ các nội dung:

- Tài liệu chứng minh trình độ chuyên môn, bảng kê trích ngang năng lực, kinh nghiệm, các công trình hoặc công việc đã từng tham gia.

- Phương án bố trí nhân lực:

+ Ban chỉ huy công trường.

+ Bộ phận phụ trách giám sát và quản lý chất lượng nội bộ.

+ Bộ phận phụ trách kỹ thuật.

+ Các đội kỹ thuật thi công trực tiếp.

+ Bộ phận phụ trách vật tư, xe máy.

- Số lượng nhân lực được huy động trong từng thời kỳ, thời gian đến và đi của các cán bộ chủ chốt của công trường.

- Trong trường hợp có sự thay đổi nhân lực, Nhà thầu phải báo cáo và được sự đồng ý của Tư vấn giám sát. Trường hợp thay đổi các cán bộ chủ chốt trong bộ máy điều hành và tổ chức thi công công trình, Nhà thầu phải có văn bản báo cáo và trình bày rõ nguyên nhân thay đổi và được Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát chấp thuận trước khi tiến hành thay đổi nhân sự.

- Danh sách nhân sự huy động và các quyết định thay đổi, bổ sung nhân sự của Nhà thầu được Chủ đầu tư chấp thuận là căn cứ để Tư vấn giám sát kiểm tra nhân lực thực tế huy động của Nhà thầu tại hiện trường.

- Yêu cầu cụ thể về nhân lực của Nhà thầu đối với gói thầu này như sau: Nhà thầu đăng ký danh sách cán bộ phục vụ gói thầu với các thông tin cụ thể như tên, năm sinh, trình độ chuyên môn, số năm kinh nghiệm, các công trình đã tham gia. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu thay đổi bất cứ một vị trí nào trong bộ máy điều hành nếu thấy rằng vị trí đó không đạt yêu cầu.

b. Huy động thiết bị:

- Nhà thầu trình Chủ đầu tư phê duyệt danh sách thiết bị thi công được huy động cho gói thầu gồm các nội dung:

- Tên, chủng loại, hãng sản xuất và số lượng thiết bị được huy động.

- Nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng hiện tại của thiết bị.

- Công suất và tình trạng sử dụng hiện tại kèm theo các chứng chỉ kiểm định chất lượng do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Vị trí hiện tại của thiết bị.

- Thời gian được huy động có mặt và thời gian rút khỏi công trường.

- Nhà thầu có trách nhiệm huy động đầy đủ, đúng và hợp lý nhân lực, thiết bị cho từng giai đoạn, đảm bảo thi công công trình theo đúng tiến độ Nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu và Hợp đồng ký kết với Bên mời thầu. Trong trường hợp có nguy cơ bị chậm tiến độ, Nhà thầu phải huy động bổ sung nhân lực và máy móc để đẩy nhanh tiến độ thi công.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và hạng mục:

Công tác tổ chức thi công của Nhà thầu tuân theo quy định có hiệu lực hiện hành.

a. Yêu cầu về biện pháp thi công tổng thể :

- Việc thi công tuân theo trình tự thi công kết cấu từ dưới lên trên, hoàn thiện từ trên xuống dưới, công trình ngầm thi công trước. Trong điều kiện cho phép được thi công xen kẽ nhưng phải đảm bảo quy trình, quy phạm kỹ thuật. Lắp đặt thiết bị, cấu kiện phải đảm bảo vị trí cao độ và thời điểm lắp.

- Phải đảm bảo các nguyên tắc:

- + Vừa thi công vừa đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện khu vực lân cận công trường thi công.

- + Thi công chủ yếu bằng cơ giới kết hợp với thi công thủ công ở những hạng mục và công việc yêu cầu bắt buộc phải thi công bằng thủ công.

- Căn cứ phương án tổ chức thi công đã được lập trong hồ sơ dự thầu, sau khi khảo sát điều tra điều kiện thực tế, Nhà thầu cần hoàn chỉnh lại, cụ thể hoá phương án tổ chức thi công cho phù hợp để báo cáo Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát thông qua trước khi triển khai. Phương án tổ chức thi công điều chỉnh lại không được làm tăng giá trị Hợp đồng và phải tôn trọng kết quả đấu thầu cũng như những nguyên tắc của Hồ sơ mời thầu. Trong phương án tổ chức thi công tổng thể Nhà thầu phải nêu rõ các nội dung:

- Công tác chuẩn bị mặt bằng thi công:

Mặt bằng thi công bao gồm toàn bộ phạm vi mặt bằng của gói thầu bao gồm phạm vi diện tích sử dụng thi công và bố trí các công trình phục vụ công tác thi công:

- Văn phòng điều hành công trường;

- Nhà ở cho cán bộ, công nhân công trường (nếu có);

- Phòng thí nghiệm hiện trường (nếu có);

- Nhà kho, bãi chứa vật liệu, xưởng cơ khí;

- Bãi tập kết xe máy, thiết bị thi công;

- Khu vệ sinh và sinh hoạt chung của công trường;

- Nguồn cung cấp điện, nước cho sinh hoạt và thi công;

- Bố trí đường giao thông nội bộ công trường và đường công vụ, đường tránh phục vụ thi công (nếu có).

Ngay sau khi ký kết Hợp đồng, Nhà thầu phải tiến hành công tác chuẩn bị mặt bằng thi công. Hợp đồng cung cấp điện, nước phục vụ sinh hoạt, thi công và đăng ký tạm trú tạm vắng cho cán bộ, công nhân công trường. Sau khi hoàn thành công trình hoặc hạng mục, Nhà thầu có trách nhiệm dỡ bỏ các công trình phụ tạm đã xây dựng để trả lại hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, mặt bằng đã thuê, mượn theo các giao kèo và tránh các khiếu kiện nếu có. Việc bố trí mặt bằng công trường phải đảm bảo hợp lý, khả thi cho việc thi công tất cả các hạng mục của công trình, đảm bảo liên hệ thuận tiện giữa các khu chức năng của công trường.

b. Yêu cầu về biện pháp thi công của các hạng mục:

Căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, thực địa công trình đã được bàn giao, biện pháp thi công tổng thể được Chủ đầu tư phê duyệt; nhân lực, thiết bị và vật liệu hiện có, từng tháng hoặc từng giai đoạn, Nhà thầu lập biện pháp tổ chức thi công chi tiết của từng hạng mục công việc trình Tư vấn giám sát thông qua trước khi thi công. Trong biện pháp tổ chức thi công chi tiết của Nhà thầu gồm các nội dung:

- Công tác chuẩn bị khởi công;
- Công tác thi công.
- Công tác vận chuyển phế thải, thu dọn vệ sinh công trường.
- Công tác nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Ngoài những công tác đã nêu trên, các công tác còn lại khác phải tuân thủ theo đúng thiết kế và phù hợp với những quy chuẩn, quy phạm Nhà nước - Khối lượng công việc phải thực hiện.

- Lượng vật tư, vật liệu cần sử dụng.
- Nhân lực và thiết bị cần phải bố trí.
- Trình tự thực hiện các công việc xây dựng trong hạng mục.
- Yêu cầu kỹ thuật khi thi công các công việc xây dựng.
- Biểu tiến độ chi tiết và khối lượng hoàn thành theo thời gian.

Đối với các hạng mục công trình có yêu cầu kỹ thuật và công nghệ thi công phức tạp (nếu có), Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư phê duyệt biện pháp thi công chi tiết của hạng mục. Chỉ khi có ý kiến chấp thuận của Chủ đầu tư về biện pháp thi công đã đệ trình, Nhà thầu mới được triển khai thi công.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

Nhà thầu phải tổ chức hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng nội bộ theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản có liên quan hướng dẫn thực hiện. Nhà thầu tiến hành giám sát và kiểm tra chất lượng các công việc xây dựng, hạng mục công trình trong quá trình thi công và nghiệm thu sau khi hoàn thành rồi mới báo Tư vấn giám sát kiểm tra, nghiệm thu.

a. Yêu cầu về Tư vấn giám sát nội bộ của Nhà thầu:

- Nhà thầu thành lập tổ Tư vấn giám sát hiện trường và hoạt động độc lập với Ban điều hành công trình.

- Tổ trưởng tổ Tư vấn giám sát hiện trường của Nhà thầu yêu cầu phải được đào tạo Kỹ sư đúng chuyên ngành giám sát hệ chính quy và có chứng chỉ bồi dưỡng công tác Tư vấn giám sát. Các thành viên của Tổ Tư vấn giám sát hiện trường yêu cầu phải có chứng chỉ bồi dưỡng công tác Tư vấn giám sát.

b. Yêu cầu về công tác kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

- Tổ Tư vấn giám sát hiện trường do Nhà thầu thành lập có trách nhiệm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng theo đầy đủ các nội dung yêu cầu đối với Tư vấn giám sát của Chủ đầu tư.

- Tư vấn giám sát nội bộ có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công trình trước khi đề nghị Tư vấn giám sát của Chủ đầu tư nghiệm thu. Biên bản nghiệm thu nội bộ giữa Ban chỉ huy công trường với Tư vấn giám sát nội bộ là tài liệu bắt buộc để đề nghị Tư vấn giám sát của Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, hạng mục công trình cho Nhà thầu. Tư vấn giám sát hoàn toàn chịu trách nhiệm về những sai khác xảy ra giữa kết quả kiểm tra của mình với kết quả kiểm tra do Tư vấn giám sát của Chủ đầu tư thực hiện.

- Tư vấn giám sát nội bộ phối hợp chặt chẽ với Tư vấn giám sát của Chủ đầu tư để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Nhà thầu chịu sự giám sát tác giả của cơ quan thiết kế và mọi sự thay đổi so với thiết kế tuân thủ theo đúng qui định của Nhà nước về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

12. Yêu cầu khác (căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu):

a. Yêu cầu về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất:

- Báo cáo định kỳ: Nhà thầu phối hợp với Tư vấn giám sát thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tiến độ, chất lượng và khối lượng cùng với các vấn đề tồn tại, phát sinh trong quá trình thi công. Thời gian báo cáo, nội dung và mẫu báo cáo định kỳ sẽ do Chủ đầu tư quy định phụ thuộc vào từng giai đoạn thi công và tính cấp bách của công tác thi công.

- Báo cáo đột xuất: Trong quá trình thi công thực tế, khi gặp phải các sự không lường trước như thực địa không đúng với khảo sát, biện pháp thiết kế không phù hợp với thực địa... hoặc có sự cố công trình nằm ngoài thẩm quyền giải quyết của Tư vấn giám sát và Nhà thầu thì Nhà thầu phải phối hợp với Tư vấn giám sát báo cáo ngay cho Chủ đầu tư để Chủ đầu tư cử người và mời các bên liên quan xem xét, giải quyết. Hình thức báo cáo có thể bằng văn bản hoặc điện thoại (sau đó phải có báo cáo bằng văn bản kèm theo). Nhà thầu phải đảm bảo thời điểm Chủ đầu tư nhận được thông tin về sự việc không chậm quá 24h từ khi phát hiện ra sự việc.

b. Yêu cầu về hồ sơ hoàn công:

- Công tác lập hồ sơ hoàn công công trình thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước ;

- Theo đó Chủ đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ hoàn công về phần các tài liệu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và các tài liệu liên quan đến thiết kế, tài liệu làm cơ sở để Nhà thầu triển khai thi công. Nhà thầu chịu trách nhiệm lập hồ sơ hoàn

công phần các tài liệu liên quan trực tiếp đến quá trình thi công và bản vẽ hoàn công công trình. Tư vấn giám sát có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư, Nhà thầu trong suốt quá trình lập hồ sơ hoàn công.

c. Yêu cầu về các cuộc họp:

c.1. Họp thương thảo Hợp đồng:

- Sau khi Nhà thầu nhận được thông báo trúng thầu của Bên mời thầu, Bên mời thầu sẽ tổ chức cuộc họp thương thảo Hợp đồng;

- Nội dung chủ yếu của cuộc họp là tiến hành thương thảo các điều khoản cụ thể của Hợp đồng.

c.2. Họp thông qua phương án tổ chức thi công chi tiết.

c.3. Họp giao ban theo định kỳ hoặc đột xuất:

- Tại cuộc họp này, Tư vấn giám sát, Nhà thầu phải chuẩn bị các báo cáo về tiến độ, chất lượng, nghiệm thu thanh toán, phối hợp công việc và các đề xuất thuộc phạm vi giải quyết của Chủ đầu tư.

- Chủ đầu tư sẽ kết luận và thực hiện thông báo để đảm bảo về tiến độ, chất lượng và giải quyết các vấn đề thuộc phạm vi xử lý của Chủ đầu tư.

- Thời gian họp định kỳ tùy theo yêu cầu tiến độ của gói thầu và do Chủ đầu tư quyết định, Tư vấn giám sát và Nhà thầu căn cứ ý kiến chỉ đạo của Chủ đầu tư thực hiện.

- Trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ mời cuộc họp đột xuất bằng hình thức gọi điện thoại hoặc fax giấy mời đến các bên liên quan khi cần kiểm điểm tiến độ của Nhà thầu, khi có các chế độ chính sách thay đổi cần thông báo với Tư vấn giám sát, Nhà thầu hoặc mời họp theo đề xuất của Tư vấn giám sát, Nhà thầu để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình thi công. Các bên phải ngay lập tức thực hiện nội dung mời họp và đảm bảo dự họp đầy đủ để cuộc họp đạt kết quả.

d. Yêu cầu về thông tin công trình tại công trường

Nhà thầu xây dựng phải treo biển báo tại công trình thi công, với nội dung cơ bản:

+ Tên chủ đầu tư, tổng vốn đầu tư, ngày khởi công và hoàn thành.

+ Tên đơn vị thi công, tên người chỉ huy công trường.

+ Tên đơn vị thiết kế, tên chủ nhiệm thiết kế.

+ Tên tổ chức và tên người giám sát thi công

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm 01 bộ thiết kế bản vẽ thi công (được đính kèm cùng E-HSMT trên hệ thống).